

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HSST

Ngày 05/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn S- cán bộ nghỉ hưu; bà Hoàng Thảo Y-
Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt A- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thế T - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS, ngày 02/12/2021, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/QĐXXST-HS, ngày 10/12/2021; theo Quyết
định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐHPT ngày 24/12/2021, đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 19/02/2004.

HKTT: Bản L, xã V, huyện B, tỉnh L; Hiện tạm trú tại: Khu T, phường N,
thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn
Quyết, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Mỡ, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em,
bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo hiện tại ngoại, có
mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983;
HKTT: Bản L, xã V, huyện B, tỉnh L; Hiện tạm trú tại: Khu T, phường N, thành phố
B, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc
Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, có mặt.

* Bị hại: Anh Phạm Minh Đ, sinh năm: 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Ngô Thị B, sinh năm 1982 (Vợ anh Phạm Minh Đ), có mặt; HKTT: Khu Y, phường K, thành phố B; Hiện trú tại: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1980; HKTT: Bản L, xã V, huyện B, tỉnh L; Hiện tạm trú tại: Khu T, phường N, thành phố B, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 27/4/2021, tại ngã tư giao nhau giữa đường N và đường Đ, thuộc khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B, Dương Văn T, chưa có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô 99K1-203.23 đi từ hướng Ngã 6 về phía phường N do không chú ý quan sát phía trước, xe mô tô do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 99H6-2527 do anh Phạm Minh Đ điều khiển phía trước cùng chiều, đang xi nhan chuyển hướng rẽ trái. Hậu quả: anh Phạm Minh Đ bị thương, đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 13/5/2021 thì tử vong.

Cơ quan điều tra công an thành phố B đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tạm giữ hai phương tiện xe mô tô, 01 (một) USB lưu trữ video trích xuất từ hệ thống camera an ninh của gia đình anh Phạm Hữu Minh, sinh năm 1967, HKTT: đường Ng, khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông trên và lập hồ sơ để giải quyết theo quy định.

***Khám nghiệm hiện trường xác định:** Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường N giao Đ, đường N rộng 15m, có vạch kẻ đường. Lấy mép đường bên phải đường N hướng từ Quốc lộ 1A đến vòng xuyên ngã 6 làm chuẩn, chọn mép ngoài cột điện 04/NCMXD476-E7 làm mốc.

Xe mô tô BKS 99K1-203.23 đỗ ngã bên trái, đầu xe quay về hướng mép đường làm chuẩn, đuôi xe quay hướng tim đường, đo trực trước xe cách mép chuẩn 2,2m, trực sau cách mép chuẩn 3,3m. Xe mô tô BKS 99H6-2527 đỗ ngã bên trái trên đường N, đầu xe quay hướng ngã 6, đuôi xe quay hướng QL1A, đo trực trước cách mép chuẩn 9,5m, trực sau cách mép chuẩn 9,7m, từ vị trí trực trước xe này đến điểm mốc 1,3m. Khoảng cách từ trực sau xe mô tô BKS 99H6-2527 đến trực sau xe mô tô BKS 99K1-203.23 là 7.5m.

Dấu vết cày xước trên mặt đường (1) không liên tục, có nhiều bụi đất tại vị trí vết cày, đo điểm đầu vết cách mép chuẩn 9.6m, điểm cuối vết kết thúc tại bàn để chân trái người ngồi lái xe mô tô BKS 99H6-2527, chiều hướng vết này từ ngã 6 đến Quốc lộ 1A, vết bụi đất cùng chiều vết cày xước. Dấu vết (1) có kích thước (8,7 x 0,25)m, đo từ đầu vết (1) đến trực trước xe mô tô BKS 99H6-2527 là 8,1m.

Dấu vết cày xước trên mặt đường (2) có kích thước (17,1 x 0,6)m, đo điểm đầu vết cách mép chuẩn 7.6m, điểm cuối kết thúc tại bàn để chân bên trái xe mô tô BKS 99K1-203.23, vết cày xước này không liên tục, xiên chéo hướng từ ngã 6 đến Quốc lộ 1A. Khoảng cách từ điểm đầu vết (1) đến điểm đầu vết (2) là 1,4m. Dấu vết hỗn hợp màu nâu đỏ trên mặt đường (3) đã khô, diện (0,1 x 0,1)m, đo từ tâm vết cách mép chuẩn 8.4m, cách trục sau xe mô tô BKS 99H6-2527 là 0,4m. Xung quanh vị trí hiện trường phát hiện một vài mảnh nhựa vỡ.

*** Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 99H6-2527, xác định:**

Gãy rời gương chiếu hậu và phần ốp gương bên phải. Vỡ mất mảnh phần trên kính chắn gió. Cong vênh biến dạng góc phía trước bên trái giỏ xe. Mặt ngoài giỏ xe phần tại vị trí này có vết mài trượt mặt sau màu đen, bám dính chất màu trắng diện kích thước (26 x 16)cm. Vỡ nứt cánh yếm bên trái, điểm dưới cùng của vết nứt cách mặt đứng xe 35cm. Mặt trước đầu ngoài tay lái bên trái có vết mài trượt kích thước (25 x 2)cm. Bàn đạp số phía trước bị cong vênh ép vào phía lốc máy. Bàn để chân phía trước bên trái bị biến dạng về phía trước, đầu ngoài vỏ bọc có dấu vết mài để lộ khung kim loại bên trong. Mặt sau khung kim loại bảo vệ lốc máy bên trái có vết mài trượt bám dính chất màu đen kích thước (3 x 0,5)cm. Cạnh trên lốc máy bên trái (dưới dấu vết trên) có dấu vết mài trượt kích thước (4 x 1)cm. Thiếu khuyết ốp kim loại phía dưới bên trái yên xe. Mặt trên thanh kim loại gắn bàn để chân phía sau bên trái cách mặt đứng xe 29cm và cách bàn để chân phía sau bên trái 7cm có vết mài trượt bám dính chất màu đen trên diện kích thước (11 x 1)cm. Mặt sau ốc gắn hộp xích tại vị trí cách mặt đứng xe 33cm và cách cạnh phía sau của hộp xích 41cm có vết trượt hằn mặt sau màu bạc kích thước (1,5 x 0,7)cm. Mặt sau đầu ngoài ốc phía dưới gắn giảm sóc phía sau bên trái có vết hằn kích thước (0,7 x 0,8)cm. Mặt dưới và mặt sau đầu phía dưới giảm xóc sau bên trái có vết mài trượt bám dính chất màu đen, kích thước (1,5 x 1)cm. Mặt sau ốc bên trái gắn trục bánh sau và mặt sau đầu phía sau thanh kim loại phía ngoài hộp xích có dấu vết trượt bám dính chất màu đen, đỏ, diện kích thước (6 x 5,5)cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đứng xe 25cm. Mặt ngoài đầu phía sau hộp xích, cách mặt đứng xe 30cm, có dấu vết trượt mài kích thước (6 x 4,5)cm. Mặt ngoài tay nắm bên trái đuôi xe rải rác có các dấu vết trượt xước trên diện (25 x 1,5)cm. Phần bên trái biển số bị cong, biến dạng, bị ép về phía trước, khung viền kim loại và một phần biển số tại vị trí này có vết trượt xước trên diện kích thước (13 x 4)cm. Mặt sau cánh yếm bên trái cách mặt đứng xe 45cm, có vết bám dính chất màu đen kích thước (12 x 3,5)cm.

*** Khám nghiệm phương tiện mô tô nhãn hiệu Honda Winer, BKS 99K1-202.23, xác định:**

Thành lớp bên phải bánh trước và một phần mặt lặn tại vị trí cách van xe 32 cm ngược chiều kim đồng hồ có vết trượt mất bụi, bám dính chất dạng màu kích thước (11 x 3)cm. Cạnh ngoài mặt dưới giảm xóc phía trước bên phải có vết mài mất sơn màu đen kích thước (4 x 1,5)cm, cách mặt đất 29cm. Phần ốp nhựa dọc giảm xóc phía trước bên phải có vết nứt vỡ, lõm diện (23 x 6)cm. Vỡ mất mảnh một phần mặt nạ xe phía trên giảm sóc trước bên phải và trên cụm đèn xi nhan bên phải. Vỡ mất mảnh nhựa phần yếm bên phải. Mặt ngoài ống xả cách cạnh phía sau 51cm và cách mặt đứng xe 27cm có vết trượt bám dính chất màu đen kích thước (6 x 2,5)cm, cách cạnh phía sau 40cm và cách mặt đứng sau 32cm có dấu vết trượt, lặn kích thước (0.7 x 1,5)cm. Trên ống xả cài gắn một mảnh nhựa có sơn màu đỏ. Viền ngoài bên trái vành bánh trước tại vị trí đối diện với van bánh xe có vết mài trượt kích thước (12 x 0,5)cm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái cách mặt đứng xe 50cm có vết mài trượt bám dính chất màu trắng trên diện kích thước (18 x 8,5)cm. Mặt trước đầu ngoài tay côn có vết mài trượt kích thước (1.2x0.8)cm. Vỡ mất mảnh một phần mặt trước ốc lắp chân gương chiếu hậu bên trái, mặt trước ốp nhựa tại vị trí này có vết mài trượt kích thước (7 x 3,5)cm. Mặt trước đầu ngoài tay lái bên trái có vết mài trượt kích thước (1.5x0.7)cm. Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới yên xe và mặt ngoài tay nắm phía sau bên trái yên xe tại vị trí cách mặt trước yên xe 43cm có vết trượt bám dính chất màu trắng diện (35 x 5,5)cm. Bàn đạp chân phía sau bên trái tại tư thế gạt lên, tại tư thế này ở bên ngoài bàn đạp chân và mặt ngoài thanh kim loại có vết mài trượt diện kích thước (11,5 x 2)cm.

*** Khám nghiệm tử thi anh Phạm Minh Đ xác định:**

Vùng thái dương đỉnh bên phải cách trên vành tai phải 6cm, cách đường chân tóc 4cm, có vết bầm tụ máu (7x5)cm. Vành tai phải, vùng sau vành tai có diện bầm tụ máu, xây xước da diện (12 x 4)cm. Vùng giữa trán đến vùng đỉnh chẩm trái và vùng thái dương trái có vết mổ hình cung, được khâu dài 30cm. Vùng trán đỉnh bên trái ngay sát đỉnh giữa và đường chân tóc kích thước (9 x 4)cm. Đuôi cung lông mày trái có vết xây xước da diện (2 x 1)cm. Hai lỗ tai, mũi, miệng khô, hai mắt nhắm, quầng tím quanh hai mắt, hai nhãn cầu không phát hiện tổn thương. Vùng bụng bên trái, cách ngang rốn 8cm có diện tụ máu (8 x 3)cm. Mặt sau khuỷu tay trái có vết bầm tụ máu (3 x 1,5)cm. Mu bàn tay trái có rải rác vết xây xước da (6 x 1)cm. Vùng vết hằn bẹn bên trái có diện bầm tụ máu (12 x 6)cm. Mặt trước đầu gối phải có vết xây xước da diện (1.5x1)cm. Mặt trước đầu gối trái đến cẳng chân và mu bàn chân có vết xây xước da rải rác chiều rộng 1m, khoảng cách tương đối đều đặn là 10cm. Mặt sau ngoài, đầu gối trái có vết xây xước da, bầm tụ máu (2,5 x 2)cm. Mặt trong cổ chân trái đến mu bàn chân có diện xây xước da, bầm tụ máu (7 x 8)cm. Mặt ngoài mu bàn chân trái có vết thương rách da, đã được khâu, xung quanh bầm tụ máu (10 x 8)cm. Gãy đầu dưới xương mắt chân trái.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 186 ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của anh Phạm Minh Đức là chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, dập tổ chức nhu mô não dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn.

Tại Bản Kết luận giám định số 160A ngày 24/8/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là dấu vết xước, mài mòn tại đầu dưới giảm xóc bánh trước bên phải xe BKS 99K1-203.23 có chiều hướng từ trước về sau với thanh kim loại gắn bàn đạp chân phía sau bên trái xe mô tô BKS 99H6-2527. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện trước và trong khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản Kết luận giám định số 6535 ngày 13/10/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định. Không đủ cơ sở để xác định vận tốc.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Dương Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 103.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại anh Phạm Minh Đ đã nhận tiền và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 197.000.000 đồng. Trong thời gian chờ xét xử, gia đình bị cáo và đại diện bị hại đã thống nhất được tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 250.000.000 đồng, ngày 20/12/2021 gia đình bị cáo bồi thường tiếp 100.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 203.000.000 đồng, số tiền còn lại là 47.000.000 đồng bị cáo trả vào tháng 10 năm 2022. Đại diện bị hại là chị Ngô Thị B đã nhận số tiền bồi thường là 203.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 47.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 182/CT-VKS-TPBN ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Dương Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định vào khoảng 11 giờ ngày 27/4/2021, tại ngã tư giao nhau giữa đường N và đường Đ, thuộc khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B, bị cáo chưa có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BKS 99K1-203.23 đi theo hướng từ vòng xuyến ngã 6 đi khu 5 Núi, phường Đ. Do điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh, không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe mô tô bị cáo điều khiển đã va chạm với phần thân bên trái xe mô tô BKS 99H6-2527 do anh Phạm Minh Đ điều khiển theo hướng cùng chiều phía trước đang chuyển hướng sang bên trái. Hậu quả anh Đ bị thương, đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 13/5/2021 thì tử vong. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Ngô Thị B trình bày: Chị nhất trí nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Dương Văn T về tội

“Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị số tiền 103.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là chị trực tiếp nhận tiền và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 197.000.000 đồng. Trong thời gian chờ xét xử, gia đình bị cáo và chị đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 250.000.000 đồng và ngày 20/12/2021 gia đình bị cáo bồi thường 100.000.000 đồng, như vậy bị cáo và gia đình đã bồi thường được 203.000.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường là 47.000.000 đồng. Gia đình bị cáo do chị Nguyễn Thị M là người đại diện cho bị cáo cam kết bồi thường vào tháng 10 năm 2022, chị đồng ý và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện cho bị cáo Dương Văn T là Nguyễn Thị M trình bày: Chị nhất trí với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo T. Về trách nhiệm dân sự: Chị đồng ý như đã thỏa thuận, tổng số tiền phải bồi thường thiệt hại là 250.000.000 đồng. Chị đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 203.000.000 đồng, còn lại 47.000.000 đồng hai bên đã thỏa thuận chị phải bồi thường vào tháng 10 năm 2022.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn Q trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu sơn đỏ đen, BKS 99K1-203.23 là tài sản của anh. Ngày 27/4/2021 anh có để xe và chìa khóa xe ở nhà, bị cáo đã tự ý lấy xe đi anh không biết và gây tai nạn đối với anh Phạm Minh Đ. Nay anh có nguyện vọng xin lại chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Về trách nhiệm dân sự, anh đồng ý với ý kiến của vợ anh là chị Nguyễn Thị M.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, người bị hại là anh Phạm Minh Đ cũng có một phần lỗi chuyển hướng không đảm bảo an toàn. Ngoài ra xem xét bị cáo là người dưới 18 tuổi, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lúc bị cáo 17 tuổi 02 tháng 08 ngày, nên khi xem xét xử lý đối với bị cáo cần áp dụng những quy định xử lý được quy định trong Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi. Hơn nữa, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo có chứng nhận thôn, xã vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo chưa nhận thức được đầy đủ pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 28 đến 32 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 580, Điều 586 Bộ luật dân sự: Cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận chị Nguyễn Thị M có trách nhiệm bồi thường cho đại diện người bị hại là chị Ngô Thị B số tiền 47.000.000 đồng vào tháng 10/2022.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu sơn đỏ đen, BKS: 99K1-203.23; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 008948 của xe mô tô biển kiểm soát: 99K1- 203.23 qua xác minh là tài sản của bố bị cáo là anh Dương Văn Q do vậy trả lại cho anh Dương Văn Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Dương Văn Q xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu sơn đỏ đen, BKS: 99K1-203.23; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 008948 của xe mô tô biển kiểm soát: 99K1- 203.23, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) video trích xuất từ hệ thống camera an ninh nhà anh Phạm Hữu M được lưu trữ trong USB ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, xác định là chứng cứ của vụ án nên được lưu trong hồ sơ của vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn T là ông Nguyễn Văn H khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Thế về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ông H đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ông H còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là người dưới 18 tuổi nên khi xem xét xử lý đối với bị cáo cần áp dụng những quy định trong Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi và xin cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Người đại diện của bị cáo là chị Nguyễn Thị M nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

Đại diện bị hại nhất trí ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất và xin được hưởng án treo.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 11 giờ ngày 27/4/2021, tại ngã tư giao nhau giữa đường N và đường Đ, thuộc khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B, Dương Văn T chưa có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BKS 99K1-203.23 đi theo hướng từ vòng xuyến ngã 6 đi khu 5 N, phường Đ. Do điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh, không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe mô tô do Thế điều khiển đã va chạm với phần thân bên trái xe mô tô BKS 99H6-2527 do anh Phạm Minh Đ điều khiển theo hướng cùng chiều phía trước đang chuyển hướng sang bên trái. Hậu quả: anh Đ bị thương, đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 13/5/2021 thì tử vong.

Bị cáo T điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe, chưa đủ 18 tuổi, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát đã vi phạm quy định tại các khoản 9, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả một người chết. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông mà còn gây hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện tham gia giao thông tăng cả về số lượng và chủng loại, vì thế người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Trong lúc tình hình tai nạn giao

thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã có chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường. Bản thân bị cáo chưa được đào tạo sát hạch lái xe, hoàn toàn nhận thức được việc điều khiển xe mô tô phải tuân thủ các quy định về việc phải đi đúng làn đường, khi vượt xe phải chú ý quan sát và phải đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo đã đi với tốc độ cao, không chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn làm cho anh Phạm Minh Đ tử vong. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông, tạo sự yên tâm, tin tưởng cho mọi người khi tham gia giao thông.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và gia đình đã thăm hỏi kịp thời gia đình bị hại, tích cực khắc phục hậu quả tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, trong thời gian chờ xét xử, gia đình bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được tổng số tiền bồi thường là 250.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường được 203.000.000đồng, còn 47.000.000đồng bị cáo và gia đình cam kết bồi thường cho đại diện bị hại vào tháng 10 năm 2022. Đại diện bị hại là chị Ngô Thị B đã nhận 203.000.000đồng, còn 47.000.000đồng bị cáo và gia đình cam kết trả vào tháng 10 năm 2022 chị Bắc đồng ý và đề nghị giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo hưởng án treo để cải tạo, giáo dục tại địa phương. Người bị hại là anh Phạm Minh Đ cũng có một phần lỗi khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lúc bị cáo 17 năm 02 tháng 08 ngày, nên khi xem xét xử lý đối với bị cáo cần áp dụng những quy định xử lý được quy định trong Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện hợp pháp của bị cáo đã thỏa thuận tổng số tiền phải bồi thường thiệt hại là 250.000.000đồng. Đại diện bị cáo (chị Nguyễn Thị M) đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 203.000.000đồng, còn lại 47.000.000đồng hai bên đã thỏa thuận chị Nguyễn Thị M phải bồi thường vào tháng 10 năm 2022. Vì vậy, buộc chị Nguyễn Thị M phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 47.000.000đồng, thời hạn cuối cùng ngày 31 tháng 10 năm 2022.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu sơn đỏ đen, BKS: 99K1-203.23; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 008948 của xe mô tô biển kiểm soát: 99K1- 203.23 qua xác minh là tài sản của bố bị cáo là anh Dương Văn Q. Bị cáo tự ý lấy xe đi, anh Q không biết, cần trả lại cho anh Dương Văn Q, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 580, Điều 586 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 32 (Ba mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/01/2022. Giao bị cáo cho UBND phường N, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị M có trách nhiệm bồi thường cho đại diện bị hại là chị Ngô Thị B số tiền 47.000.000đồng, thời hạn cuối cùng ngày 31 tháng 10 năm 2022.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Dương Văn Q chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winer, màu sơn đỏ đen, BKS: 99K1-203.23; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 008948 của xe mô tô biển kiểm soát: 99K1- 203.23, nhưng tạm giữ để thi hành án (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 39/GN-CCTHADS, ngày 01/12/2021 giữa Công an thành phố B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B). Đối với 01 (một) video trích xuất từ hệ thống camera an ninh nhà anh Phạm Hữu M được lưu trữ trong USB ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, xác định là chứng cứ của vụ án nên được lưu trong hồ sơ của vụ án.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- CQĐT CA thành phố Bắc Ninh;
- Trại TGCA tỉnh Bắc Ninh;
- CCTHADS thành phố Bắc Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thu Hồng